TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-PT
Ngày: 13-01-2023

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Vũ
Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây N xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo Lê Văn T, Văn Phước T và Bùi Thị Bé H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2022/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Tây N.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Bùi Thị Bé H**, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây N. Nơi cư trú: ấp T T, xã T L, huyện Châu T, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Y (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc H (chết); chồng: chưa có; con có 01 người sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2022 đến ngày 24/6/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

2. **Lê Văn T**, sinh ngày 01/01/2005, tại tỉnh Tây N. Nơi cư trú: ấp T T, xã T L, huyện Châu T, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà PhA Theun; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết Đ số 38/QĐ-XPHC ngày 07/4/2022 của Công A xã T L, huyện Châu T xử phạt 750.000 đồng về Hnh vi đánh bạc. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ 06/9/2022 cho đến nay; có mặt.

3. **Văn Phước T**, sinh năm 2000, tại tỉnh Tây N. Nơi cư trú: ấp L Đại, xã L Vĩnh, huyện Châu T, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Văn Phước T và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo kháng nghị: gồm có 14 bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T là ông Lê Minh H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm Trợ giúp Pháp lý NH nước tỉnh Tây N, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Văn Phước T là ông Mai Văn T – Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn một T viên Song H Luật thuộc Đoàn luật tỉnh Tây N, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo T là chị Lê Thị Hồng T, sinh năm 2003; nơi cư trú: ấp T T, xã T L, huyện Châu T, tỉnh Tây N; là chị ruột bị cáo T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 15/6/2022, Công A huyện Châu T, tỉnh Tây N phối hợp với Phòng Cảnh sát cơ động Công A tỉnh Tây N bắt quả tAg tụ điểm đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền do Lê Văn N tổ chức tại ấp Xóm Mới 2, xã Trí Bình, huyện Châu T, tỉnh Tây N. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 5.950.000 đồng, thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc số tiền 72.750.000 đồng và một số tài liệu, đồ vật khác có liên quA.

Quá trình điều tra chứng minh được:

Từ khoảng tháng 4/2022 Lê Văn N trực tiếp rủ rê nhiều người quán cà phê của bị cáo thuộc ấp Xóm Mới 2, xã Trí Bình, huyện Châu T, tỉnh Tây N để tổ chức đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua, lắc tài xỉu thắng, thua bằng tiền. Để hoạt động tổ chức đánh bạc diễn ra thuận lợi, bị cáo chuẩn bị bàn gỗ, ghế nhựa, hột xí ngầu, bộ bầu cua. Bị cáo thuê Lê Văn D cAh đường cảnh giới lực lượng chức năng với tiền công từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng/ngày; thuê Nguyễn Văn Luyến cAh giữ trật tự sòng bạc và thu tiền xâu bão với tiền công từ 100.000 đồng - 200.000 đồng/ngày; thuê Nguyễn Văn M sử dụng xe mô tô loại Cup78 không biển số chở những người tham gia đánh bạc đến sòng bạc với tiền công từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày. Ngoài ra, Lê Thị Hồng C (vợ của N) lợi dụng việc tổ chức đánh bạc để bán nước nhằm thu lợi bất chính. Trong quá trình tổ chức đánh bạc, N quy Đ mỗi ca làm cái 01 giờ đồng hồ, thu tiền xâu 40% đối với người làm cái khi thắng bão trên tổng số tiền những người tham gia đánh bạc đặt cược. Ngày 15/6/2022, Luyến nH được 100.000 đồng tiền xâu bão và đã đưa lại cho N. Tổng số tiền N thu xâu bão trong ngày 15/6/2022 là 600.000 đồng.

Khoảng 15 giờ ngày 15/6/2022, những người tham gia đánh bạc như sau:

Ca làm cái thứ nhất: N thoả thuận với Lê Thúy A mỗi người sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để hùn làm cái lắc tài xỉu, trong đó, N bỏ ra trước số tiền 2.500.000 đồng, A bỏ ra trước số tiền 1.500.000 đồng, được tổng số tiền là 4.000.000 đồng. Quy Đ số tiền chênh lệch giữa bên tài với bên xỉu là 500.000 đồng. Những người tham gia

đánh bạc gồm: Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn M, Đỗ Ngọc H, Phạm Thị L, Huỳnh Thị TrAg. Kết quả thắng được số tiền 1.050.000 đồng, trong đó, N được số tiền 500.000 đồng, A được số tiền 550.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì N và A nghỉ làm cái. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của những người tham gia đánh bạc ở ca làm cái thứ nhất là 13.150.000 đồng. Khi bắt quả tAg, thu giữ trên người N số tiền 4.700.000 đồng.

Ca làm cái thứ hai: Bùi Thị Bé H sử dụng số tiền 34.040.000 đồng dùng để làm cái lắc tài xỉu, mỗi lần H lấy ra số tiền là 10.000.000 đồng để làm cái. H thuê Lê Văn T, sinh ngày 01/01/2005 (17 tuổi 5 tháng 14 ngày) phụ giúp trong việc lắc tài xỉu và chung chi tiền thắng thua với tiền công từ 200.000 đồng - 300.000 đồng. Quy Đ số tiền chênh lệch giữa bên tài với bên xỉu là 2.000.000 đồng. H và T thay phiên làm cái lắc tài xỉu được khoảng 45 phút, thua hết số tiền 20.000.000 đồng thì bị bắt quả tAg, H đã đưa tiền xâu bão cho Luyến là 100.000 đồng, đưa cho N là 350.000 đồng, T đã đưa tiền xâu bão cho N số tiền 150.000 đồng. Thu giữ trên người H số tiền 14.040.000 đồng, Lê Văn T bỏ chạy thoát đến ngày 04/9/2022 đến Công A huyện Châu T đầu thú và thừa nH toàn bộ Hnh vi. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của những người tham gia đánh bạc ở ca làm cái thứ hai là 66.290.000 đồng. Những người tham gia đánh bạc gồm: Tạ Thế H hùn với Võ Thị H và Văn Phước T được tổng số tiền 30.850.000 đồng (Trong đó, H 24.350.000 đồng, H 3.500.000 đồng, T 3.000.000 đồng). H tham gia đặt cược nhiều ván với số tiền 200.000 đồng đến 500.000 đồng/01 ván. Kết quả thắng số tiền 750.000 đồng, thu giữ số tiền 31.600.000 đồng.

- Lê Thúy A mAg theo số tiền là 10.030.000 đồng dùng để đánh bạc. Khoảng 14 giờ ngày 15/6/2022, khi đến địa điểm đánh bạc do chưa có người làm cái lắc tài xỉu, A đứng ra làm cái lắc bầu cua cho Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị H, Huỳnh Thị TrAg và Đỗ Ngọc H tham gia đặt cược với số tiền từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng. A làm cái khoảng 01 giờ, thua số tiền 30.000 đồng. Sau đó, A hùn làm cái với N để lắc tài xỉu, kết quả thắng được 1.050.000 đồng, chia cho N số tiền 500.000 đồng, A được số tiền là 550.000 đồng. Khi H làm cái, A tham gia đặt cược 01 ván số tiền là 50.000 đồng thì bị bắt quả tAg, thu giữ số tiền là 10.500.000 đồng.

- Nguyễn Thị H mAg theo số tiền là 4.250.000 đồng dùng để đánh bạc. Tham gia đặt cược nhiều ván, mỗi ván 50.000 đồng. Kết quả thua 150.000 đồng, thu giữ số tiền 4.100.000 đồng.

- Đào T SAg mAg theo số tiền là 3.100.000 đồng dùng để đánh bạc. Tham gia đặt cược nhiều ván, số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/01 ván. Kết quả thua 1.500.000 đồng, mua 01 chai nước 10.000 đồng, thu giữ số tiền 1.590.000 đồng.

- Nguyễn Thị K mAg theo số tiền là 2.900.000 đồng dùng để đánh bạc. Tham gia đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng. Kết quả thắng 120.000 đồng, thu giữ số tiền 3.020.000 đồng.

- Nguyễn Văn M mAg theo số tiền là 890.000 đồng dùng để đánh bạc. Tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng. Kết quả thắng 100.000 đồng, thu giữ số tiền 990.000 đồng.

- Đỗ Ngọc H mAg theo số tiền là 500.000 đồng dùng để đánh bạc. Tham gia đặt cược nhiều ván, số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng/01 ván. Kết quả thua 470.000 đồng, thu giữ số tiền 30.000 đồng.

- Phạm Thị L mAg theo số tiền là 420.000 đồng dùng để đánh bạc. Tham gia đặt cược nhiều ván, mỗi ván 50.000 đồng. Kết quả huề tiền, thu giữ số tiền 420.000 đồng.

- Huỳnh Thị TrAg mAg theo số tiền là 190.000 đồng dùng để đánh bạc. Tham gia đặt cược bầu cua thua số tiền 140.000 đồng. Tham gia đặt cược 01 ván tài xỉu số tiền 50.000 đồng. Kết quả thua hết tiền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2022/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Tây N đã xử:

T bố Bùi Thị Bé H, Lê Văn T,Văn Phước T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị Bé H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp Hnh án và được khấu trừ thời giA tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022 đến 24/6/2022.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 321; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp Hnh án.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Văn Phước T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp Hnh án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn T về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy Đ của pháp luật.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022 và ngày 08 tháng 11 năm 2022 các bị cáo T, H và T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguY yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quA điểm về việc giải quyết vụ án: đề nghị chấp nH đơn kháng cáo của bị cáo H sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo; không chấp nH đơn kháng cáo của bị cáo T, T giữ nguY bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo T cho rằng lúc thực hiện Hnh vi phạm tội bị cáo là người chưa T niên, bị rủ rê lôi kéo, tham gia với vai trò giúp sức; đề nghị chấp nH đơn kháng cáo và cho bị cáo hưởng án treo. Người bào chữa cho bị cáo T cho rằng bị cáo đã hoàn T nghĩa vụ quân sự, đây là tình tiết mới chưa được Tòa án cấp sơ thẩm

xem xét; số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn (3.000.000 đồng); có nhân thân tốt, khai báo T khẩn; không có tình tiết tặng nặng và đủ điều kiện để hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Các bị cáo không trAh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo xin được hưởng án treo. Riêng bị cáo H đAg nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NH Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH Đ như sau:

[1] Về tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm các bị cáo; người đại diện bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết Đ của người tiến Hnh tố tụng và cơ quA tiến Hnh tố tụng cấp sơ thẩm. Các Hnh vi, quyết Đ của người tiến Hnh tố tụng và cơ quA tiến Hnh tố tụng cấp sơ thẩm là hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị Bé H, Lê Văn T và Văn Phước T làm trong thời hạn luật Đ và hợp lệ nên được chấp nH xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên toà có cơ sở xác Đ: khoảng tháng 4/2022 bị cáo Lê Văn N chuẩn bị hột xí ngầu, bộ bầu cua và rủ rê nhiều người để đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua, lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền tại quán cà phê của bị cáo thuộc ấp Xóm Mới 2, xã Trí Bình, huyện Châu T, tỉnh Tây N. Bị cáo thuê Lê Văn D cAh đường cảnh giới lực lượng chức năng với tiền công từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng/ngày; thuê Nguyễn Văn Luyến cAh giữ trật tự sòng bạc và thu tiền xâu bãi với tiền công từ 100.000 đồng - 200.000 đồng/ngày; thuê Nguyễn Văn M chở những người tham gia đánh bạc đến sòng bạc với tiền công từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày. Bị cáo N quy Đ mỗi người làm cái 01 giờ, thu tiền xâu 40%.

Khoảng 15 giờ ngày 15-6-2022, Bùi Thị Bé H sử dụng số tiền 34.040.000 đồng dùng để đánh bạc (lắc tài xỉu); H thuê Lê Văn T, sinh ngày 01/01/2005 (17 tuổi 5 tháng 14 ngày) phụ giúp trong việc đánh bạc và trả tiền thắng thua với tiền công từ 200.000 đồng - 300.000 đồng. Tạ Thế H, Võ Thị H và Văn Phước T hùn tiền với nhau dùng đánh bạc với tổng số tiền 30.850.000 đồng (trong đó, H 24.350.000 đồng, H 3.500.000 đồng, T 3.000.000 đồng). Bị cáo H là người trực tiếp tham gia đánh bạc với bị cáo H và các bị cáo khác. Sau khi đánh bạc được khoảng 45 phút thì bị bắt quả tAg, bị cáo H thua số tiền 20.000.000 đồng, thu giữ trên người bị cáo số tiền 14.040.000 đồng; Lê Văn T bỏ chạy đến ngày 04/9/2022 đến Công A huyện Châu T đầu thú và thừa nH toàn bộ Hnh vi. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của những người tham gia đánh bạc là 64.890.000 đồng.

Hnh vi nêu trên của các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Đánh bạc" theo quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3.2] Vụ án mAg tính chất nghiêm trọng, Hnh vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng; gây mất trật tự trị A tại địa phương nên cần xử lý theo pháp luật để răng đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm N: bị cáo H có tình tiết tăng nặng xúi người dưới 18 tuổi phạm tội. Về tình tiết giảm N: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T khẩn khai báo ăn năn hối cải; sau khi thực hiện Hnh vi phạm tội bị cáo T ra đầu thú; lúc thực hiện Hnh vi phạm tội bị cáo T là người chưa T niên. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét những tình tiết tăng nặng, giảm N nên trên xử phạt bị cáo H 09 tháng tù, bị cáo T 04 tháng tù và bị cáo T 06 tháng tù.

[3.4] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo T cung cấp thêm tình tiết giảm N mới là bị cáo đã hoàn T nghĩa vụ quân sự, số tiền bị cáo dùng đánh bạc không lớn; bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn và đAg nuôi con nhỏ; cha, mẹ mất sớm; hiện tại đAg ở nhờ nH người khác có đơn xác nH của chính quyền địa phương; bị cáo T tham gia với vai trò giúp sức. Đây là tình tiết giảm N cho các bị cáo được quy Đ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm N và đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy Đ tại Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; cho nên chấp nH kháng cáo của các bị cáo sửa bản án sơ thẩm cho các bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nH kháng cáo của bị cáo H sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo; giữ nguY bản án sơ thẩm đối với bị cáo T, T là chưa phù hợp nên chấp nH một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí phúc thẩm: do kháng cáo của các bị cáo được chấp nH, nên các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy Đ tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc Hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết Đ của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Chấp nH yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị Bé H, Lê Văn T và Văn Phước T.

3. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 83/2022/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Tây N.

T bố Bùi Thị Bé H, Lê Văn T, Văn Phước T phạm tội "Đánh bạc".

3.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Thị Bé H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời giA thử thách 01 năm 06 tháng, kể từ ngày T án phúc thẩm.

3.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn T 04 (bốn) tháng tù, cho hưởng án treo thời giA thử thách 01 năm, kể từ ngày T án phúc thẩm.

3.3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Văn Phước T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời giA thử thách 01 năm, kể từ ngày T án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị Bé H, Lê Văn T cho Uỷ bA nhân dân xã T L; giao bị cáo Văn Phước T cho Ủy bA nhân dân xã L Vĩnh, huyện Châu T, tỉnh Tây N giám sát, giáo dục trong thời giA thử thách.

Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy Đ tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi Hnh án hình sự.

Trong thời giA thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy Đ của Luật thi Hnh án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết Đ buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Bùi Thị Bé H, Lê Văn T, Văn Phước T.

4. Án phí phúc thẩm: bị cáo Bùi Thị Bé H, Lê Văn T, Văn Phước T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết Đ của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày T án.

Nơi nH:
- Vụ GĐKT 1 (TADTC);
- TADCC tại TP HCM;
- VKSNDCC tại TP HCM;
- VKSND tỉnh Tây N;
- CQTHA hình sự huyện Châu T;
- CQĐT Công A huyện Châu T;
- TAD huyện Châu T;
- Chi cục THADS huyện Châu T;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây N;
- Phòng KTNV TAD tỉnh Tây N;
- Bị cáo;
- UBND xã T L; L Vĩnh huyện Châu T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Tùng